

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Bioline™ HIV 1/2 3.0

03FK10/ 03FK16

Người đại diện hợp pháp của cơ sở



Bioline™ HIV 1/2 3.0

Xét nghiệm thể hệ kháng thể thứ 3 kháng HIV-1/HIV-2

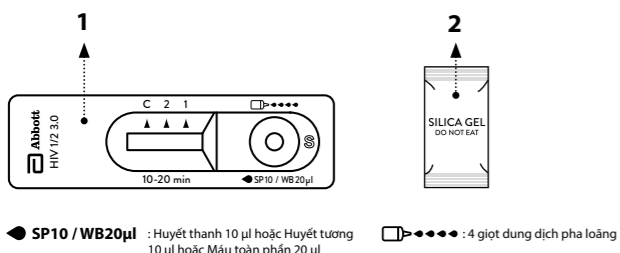
CHUẨN BỊ

- Bây giờ, hãy mở hộp và kiểm tra các thành phần sau:
 - Test thử kèm gói hút ẩm đựng trong túi giấy bạc riêng biệt
 - Dung dịch pha loãng
 - Hướng dẫn sử dụng
- Chỉ bao gồm catalog số 03FK16**
- Pipet mao quản (20 µl)
 - Kim chích tiết trùng
 - Miếng bông cotton

- Đọc kỹ hướng dẫn về cách sử dụng kit thử Bioline™ HIV 1/2 3.0.

- Kiểm tra hạn sử dụng ở mặt sau túi giấy bạc. Nếu không còn hạn sử dụng, cần sử dụng kit thử khác. Để tránh kết quả sai, hãy đảm bảo lấy dung dịch pha loãng từ cùng một kit chứa test thử mới.

- Mở túi giấy bạc và kiểm tra các thành phần sau:
 - Test thử
 - Túi hút ẩm
 Sau đó, dán nhãn test thử với thông tin định danh bệnh nhân.

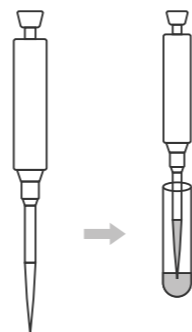


QUY TRÌNH XÉT NGHIỆM

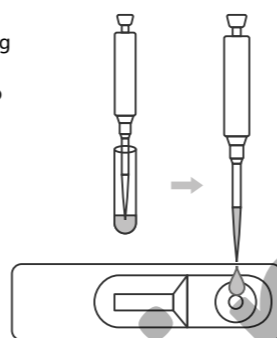
I. Mẫu máu (bằng cách chích đầu ngón tay), huyết tương hoặc huyết thanh

Thu thập mẫu bệnh phẩm

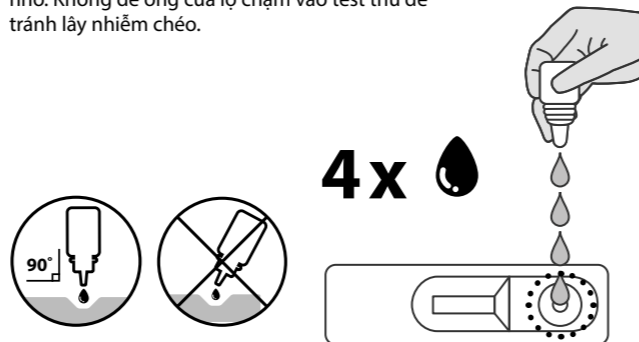
Sử dụng micropipet hút huyết tương hoặc huyết thanh: 10 µl mẫu bệnh phẩm hoặc máu toàn phần: 20 µl mẫu bệnh phẩm



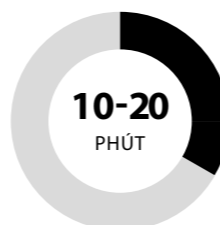
- Nhỏ 10 µl mẫu huyết thanh hoặc huyết tương hoặc 20 µl mẫu máu toàn phần vào vùng nhỏ mẫu được đánh dấu "S"



- Nhỏ 4 giọt (khoảng 120 µl) dung dịch pha loãng vào vùng nhỏ mẫu "S". Cắm chai thẳng đứng khi nhỏ. Không để ống của lọ chạm vào test thử để tránh lây nhiễm chéo.



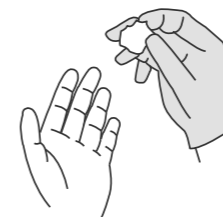
- Đọc kết quả từ 10 - 20 phút sau khi thêm dung dịch pha loãng. Nếu đọc kết quả ngoài khoảng thời gian này (trước 10 phút hoặc sau 20 phút) có thể dẫn đến kết quả sai.



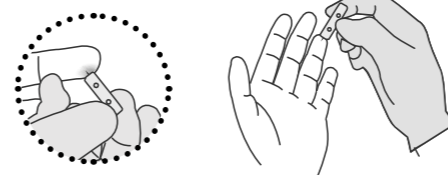
II. Mẫu máu (có kim chích máu)

Thu thập mẫu bệnh phẩm

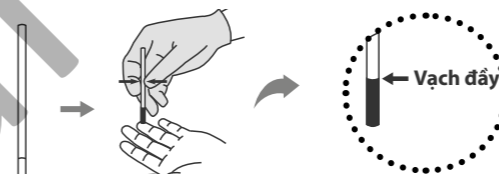
- Lau vị trí đâm kim trên da bằng bông cotton.



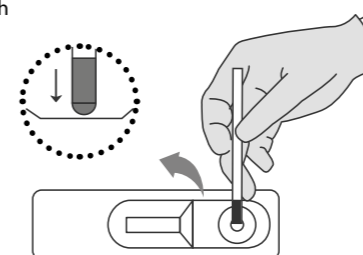
- Vuốt đầu ngón tay và chích vào mặt bên của đầu ngón tay bằng kim chích đi kèm. Lau sạch giọt máu đầu tiên. Sau đó, vút bỏ kim chích một cách an toàn ngay lập tức.



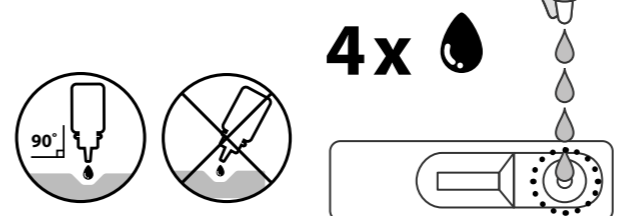
- Nhúng đầu mở của pipet mao mạch mới (20 µl) vào giọt máu tiếp theo và thả tay ra để hút máu vào pipet mao quản đến vạch đầy.



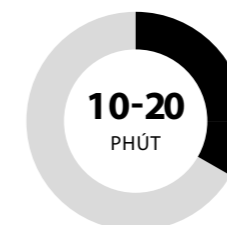
- Nhỏ 20 µl mẫu máu toàn phần vào vùng nhỏ mẫu được đánh dấu "S".



- Nhỏ 4 giọt (khoảng 120 µl) dung dịch pha loãng vào vùng nhỏ mẫu "S". Cắm chai thẳng đứng khi nhỏ. Không để ống của lọ chạm vào test thử để tránh lây nhiễm chéo.



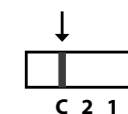
- Đọc kết quả từ 10 - 20 phút sau khi thêm dung dịch pha loãng. Nếu đọc kết quả ngoài khoảng thời gian này (trước 10 phút hoặc sau 20 phút) có thể dẫn đến kết quả sai.



DIỄN GIẢI KẾT QUẢ

ÂM TÍNH

Nếu chỉ xuất hiện vạch chứng ("C") trong ô cửa sổ đọc kết quả thì kết quả là âm tính.



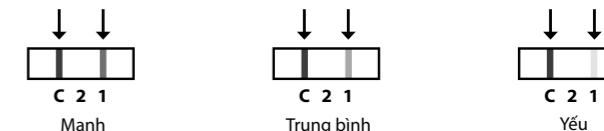
DƯƠNG TÍNH

⚠ **Chú ý:** Nếu có bất kỳ vạch thử nào, dù mờ đến đâu, kết quả vẫn là dương tính.

HIV-1 Dương tính

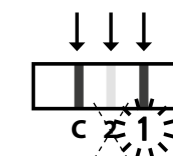
2 VẠCH

Sự xuất hiện của cả vạch thử 1 (1) và vạch chứng (C) cho biết kết quả dương tính với kháng HIV-1. Mạnh / Trung bình / Yếu



3 VẠCH

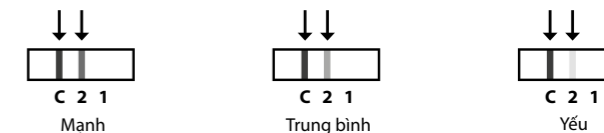
Nếu độ đậm màu của vạch thử 1 đậm hơn vạch thử 2 trong ô cửa sổ đọc kết quả, bạn có thể hiểu kết quả là dương tính với kháng thể HIV-1. Vạch mờ: Bằng sự tương đồng trong trình tự axit amin của HIV loại 1 và HIV loại 2.



HIV-2 Dương tính

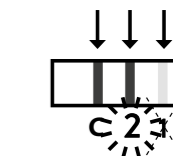
2 VẠCH

Sự xuất hiện của cả vạch thử 2 (2) và vạch chứng (C) cho biết kết quả dương tính với kháng HIV-2.



3 VẠCH

Nếu độ đậm màu của vạch thử 2 đậm hơn vạch thử 1 trong ô cửa sổ đọc kết quả, bạn có thể hiểu kết quả là dương tính với kháng thể HIV-2. Vạch mờ: Bằng sự tương đồng trong trình tự axit amin của HIV loại 1 và HIV loại 2.



Chú ý

[Dương tính với cả HIV-1 và HIV-2]

Sự xuất hiện của vạch thử 1 (1), vạch thử 2 (2) và vạch chứng (C) cho biết kết quả dương tính với kháng thể HIV-1 và/hoặc kháng thể HIV-2.

⚠ **Chú ý:** Mặc dù kết quả dương tính với kháng thể HIV-1 và kháng thể HIV-2 ở một bệnh nhân là một trường hợp hiếm khi xảy ra, nhưng có thể có sự tương đồng trong trình tự axit amin giữa kháng thể HIV-1 và kháng thể HIV-2. Để xác định loại vi rút hoặc chẩn đoán chính xác tình trạng đồng nhiễm, bạn phải thực hiện xét nghiệm xác nhận như Western Blot, v.v.

KHÔNG HỢP LỆ

Nếu không có vạch chứng (C) và/hoặc có vết bẩn màu hồng/tím trong ô cửa sổ đọc kết quả thì sẽ cho biết kết quả không hợp lệ. Người dùng có thể đã không thực hiện đúng hướng dẫn hoặc test thử đã bị hỏng. Cần làm lại xét nghiệm bằng một test thử mới.

